

## BÀI 13

### LÀNG

(Trích)

## ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN

### I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

Giúp HS :

– Cảm nhận được tình yêu làng quê thấm thiết thống nhất với lòng yêu nước và tinh thần kháng chiến ở nhân vật ông Hai trong truyện. Qua đó thấy được một biểu hiện cụ thể, sinh động về tinh thần yêu nước của nhân dân ta trong thời kháng chiến chống Pháp.

– Thấy được những nét đặc sắc trong nghệ thuật truyện : xây dựng tình huống tâm lí, miêu tả sinh động diễn biến tâm trạng, ngôn ngữ của nhân vật quần chúng.

– Rèn luyện năng lực phân tích nhân vật trong tác phẩm tự sự, đặc biệt là phân tích tâm lí nhân vật.

### II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

#### 1. Về tác giả

Chú thích trong SGK đã nêu những nét chính, ở đây nhấn mạnh hai đặc điểm trong con người và sáng tác của Kim Lân :

– Kim Lân là nhà văn có sở trường về truyện ngắn.

– Kim Lân am hiểu và gắn bó với nông thôn và người nông dân.

Chính hai đặc điểm đó đã tạo nên thành công của tác giả trong truyện *Làng* cũng như một số truyện đặc sắc khác.

#### 2. Về tác phẩm

– Truyện ngắn *Làng* khai thác một tình cảm bao trùm và phổ biến trong con người thời kì kháng chiến : tình cảm quê hương, đất nước. Đây là một tình cảm mang tính cộng đồng. Nhưng thành công của Kim Lân là đã diễn tả tình cảm, tâm lí chung ấy trong sự thể hiện cụ thể, sinh động ở một con người,

trở thành một nét tâm lí đặc biệt ở nhân vật ông Hai, vì thế nó là tình cảm chung mà lại mang rõ màu sắc riêng, in rõ cá tính của nhân vật.

– Truyện thuộc loại có cốt truyện tâm lí, không xây dựng trên các biến cố, sự kiện bên ngoài mà chú trọng đến các tình huống bên trong nội tâm nhân vật, miêu tả các diễn biến tâm lí, từ đó làm nổi rõ tính cách nhân vật và chủ đề tác phẩm.

Khi hướng dẫn HS phân tích truyện cần chú ý hai đặc điểm trên.

Cũng cần lưu ý rằng văn bản trong SGK đã lược bỏ phần đầu của truyện để đỡ dài và tập trung vào phần đặc sắc hơn cả là diễn biến tâm lí của ông Hai từ lúc nghe tin làng mình theo giặc.

### III – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

#### **Hoạt động 1.** Giới thiệu bài.

GV dựa vào phần chú thích về tác giả, tác phẩm trong SGK và mục 1 trong phần *Những điều cần lưu ý* để giới thiệu về Kim Lân và truyện ngắn *Làng*. Có thể cho HS đọc các chú thích nói trên, rồi GV nhấn mạnh, giải thích. Cũng có thể bắt đầu giới thiệu bằng một câu ca dao hay đoạn thơ nói về tình làng quê, một tình cảm bền chặt và sâu sắc của người nông dân, từ đó giới thiệu truyện ngắn *Làng*.

#### **Hoạt động 2.** Đọc và tìm hiểu chung về tác phẩm.

– GV đọc một đoạn. Trước khi đọc có thể nêu tóm tắt phần đầu của truyện mà SGK lược bớt. Sau đó, cho hai HS đọc tiếp. Truyện này, mặc dù đã lược bớt nhưng văn bản trong SGK vẫn khá dài. Do đó, không cần đọc hết cả truyện ngay ở đầu tiết học, mà trong quá trình phân tích sẽ đọc tiếp và đọc lại những phần quan trọng.

– Tìm hiểu chung về nội dung truyện : Yêu cầu HS tóm tắt truyện (phần trong SGK) và cho biết truyện nói về điều gì ở người nông dân, trong hoàn cảnh nào.

Truyện đã diễn tả chân thực và sinh động tình yêu làng quê ở ông Hai – một người nông dân rời làng đi tản cư trong thời kì kháng chiến chống Pháp.

#### **Hoạt động 3.** Hướng dẫn đọc – hiểu văn bản.

**1.** Tìm hiểu tình huống truyện và diễn biến tâm trạng của ông Hai (câu 1 và 2 trong SGK).

– Trước khi phân tích tình huống truyện, GV cần nhắc lại một số chi tiết thể hiện tình yêu làng quê rất đặc biệt ở ông Hai (trong phần đầu truyện mà SGK đã lược bỏ).

a) Tác giả đặt nhân vật ông Hai vào một tình huống gay gắt để làm bộc lộ sâu sắc tình cảm yêu làng, yêu nước của ông. Tình huống ấy là cái tin làng ông theo giặc, lập tề mà chính ông nghe được từ miệng những người tản cư dưới xuôi lên.

– Khi nghe tin quá đột ngột ấy, ông Hai sững sờ : "Cổ ông lão nghẹn ắng hẳn lại, da mặt tê rân rân. Ông lão lặng đi, tưởng như đến không thở được". Khi trấn tĩnh lại được phần nào, ông còn cố chưa tin cái tin ấy. Nhưng rồi những người tản cư đã kể rành rọt quá, lại khẳng định họ "vừa ở dưới ấy lên", làm ông không thể không tin.

– Từ lúc ấy, trong tâm trí ông Hai chỉ còn có cái tin dữ ấy xâm chiếm, nó thành một nỗi ám ảnh day dứt. Nghe tiếng chửi bọn Việt gian, ông "cúi gầm mặt xuống mà đi". Về đến nhà, ông nằm vật ra giường, rồi tủi thân khi nhìn đàn con, "nước mắt ông lão cứ giàn ra. Chúng nó cũng là trẻ con làng Việt gian đấy ư? Chúng nó cũng bị người ta rẻ rúng hắt hủi đấy ư?".

Suốt mấy ngày sau, ông Hai không dám đi đâu. Ông chỉ quanh quẩn ở nhà, nghe ngóng binh tình bên ngoài : "Một đám đông tùm lại, ông cũng để ý, dăm bảy tiếng cười nói xa xa, ông cũng chột dạ. Lúc nào ông cũng nơm nớp tưởng như người ta đang để ý, người ta đang bàn tán đến "cái chuyện ấy". Cứ thoáng nghe những tiếng Tây, Việt gian, cam-nhông... là ông lủi ra một góc nhà, nín thít. Thôi lại chuyện ấy rồi !".

Tác giả đã diễn tả rất cụ thể nỗi ám ảnh nặng nề biến thành sự sợ hãi thường xuyên trong ông Hai cùng với nỗi đau xót, tủi hổ của ông trước cái tin làng mình theo giặc.

b) Tình yêu làng quê và tinh thần yêu nước của ông Hai.

– Khi nghe tin làng theo giặc, hai tình cảm ấy đã dẫn đến một cuộc xung đột nội tâm ở ông Hai. Ông đã dứt khoát lựa chọn theo cách của ông : "Làng thì yêu thật, nhưng làng theo Tây mất rồi thì phải thù", tình yêu nước đã rộng lớn hơn, bao trùm lên tình cảm với làng quê. Nhưng dù đã xác định như thế, ông vẫn không thể dứt bỏ tình cảm với làng quê, vì thế mà càng đau xót, tủi hổ.

Ông Hai đã bị đẩy vào tình thế bế tắc, tuyệt vọng khi mà mẹ chủ nhà muốn đuổi gia đình ông đi. Đi đâu bây giờ ? Không ai muốn chứa chấp dân của cái làng "Việt gian", cũng không thể quay về làng, "Về làng tức là chịu quay lại làm nô lệ cho thằng Tây". Mối mâu thuẫn trong nội tâm và tình thế của nhân vật dường như đã thành sự bế tắc, đòi hỏi phải được giải quyết.

– Đoạn truyện bộc lộ một cách cảm động tâm trạng của ông Hai, đó là đoạn ông trò chuyện với đứa con út (GV cho HS đọc lại đoạn "Ông lão ôm thằng con út... cũng vội đi được đôi phần").

Trong tâm trạng bị dồn nén và bế tắc ấy, ông chỉ còn biết trút nỗi lòng của mình vào những lời thủ thỉ tâm sự với đứa con nhỏ còn rất ngây thơ.

Đây là một đoạn văn diễn tả rất cảm động và sinh động nỗi lòng sâu xa, bền chặt, chân thành của ông Hai – một người nông dân – với quê hương, đất nước, với cách mạng và kháng chiến.

Qua những lời tâm sự với đứa con nhỏ, thực chất là lời tự nhủ với mình, tự giải bày nỗi lòng mình, ta thấy rõ ở ông Hai :

+ Tình yêu sâu nặng với cái làng Chợ Dầu của ông (ông muốn đứa con nhỏ ghi nhớ câu "Nhà ta ở làng Chợ Dầu").

+ Tấm lòng thủy chung với kháng chiến, với cách mạng mà biểu tượng là Cụ Hồ ("Anh em đồng chí biết cho bố con ông. Cụ Hồ trên đầu trên cổ xét soi cho bố con ông"). Tình cảm ấy là sâu nặng, bền vững và thiêng liêng ("Cái lòng bố con ông là như thế đấy, có bao giờ dám đơn sai. Chết thì chết có bao giờ dám đơn sai").

2. Nhận xét về nghệ thuật miêu tả tâm lí và ngôn ngữ nhân vật ông Hai của tác giả (câu 4 trong SGK).

– GV nêu câu hỏi gợi ý cho HS nhận xét : Tâm lí nhân vật được thể hiện qua những phương diện nào (hành động, ngôn ngữ độc thoại và đối thoại...) ? Diễn biến tâm lí của nhân vật có hợp lí không ?

– Tác giả đặt nhân vật vào tình huống thử thách bên trong để bộc lộ chiều sâu tâm trạng.

– Tác giả miêu tả rất cụ thể, gợi cảm các diễn biến nội tâm qua các ý nghĩ, hành vi, ngôn ngữ,... đặc biệt, diễn tả rất đúng và gây ấn tượng mạnh mẽ về sự ám ảnh, day dứt trong tâm trạng nhân vật. Điều đó chứng tỏ Kim Lân am hiểu sâu sắc người nông dân và thế giới tinh thần của họ.

Ngôn ngữ trong truyện rất đặc sắc, đặc biệt là ngôn ngữ của nhân vật ông Hai. Những điểm nổi bật trong ngôn ngữ của tác phẩm :

+ Ngôn ngữ mang đậm tính khẩu ngữ và là lời ăn tiếng nói của người nông dân (cho HS tìm dẫn chứng về từ ngữ, cách nói trong truyện thể hiện đặc điểm này).

+ Lời trần thuật và lời nhân vật có sự thống nhất về sắc thái, giọng điệu, do truyện được trần thuật chủ yếu theo điểm nhìn của nhân vật ông Hai (mặc dù vẫn dùng cách trần thuật ở ngôi thứ ba).

+ Ngôn ngữ nhân vật ông Hai vừa có nét chung của người nông dân, lại mang đậm cá tính của nhân vật nên rất sinh động.

+ Tình yêu làng phải đặt trong tình yêu nước, thống nhất với tinh thần kháng chiến khi đất nước đang bị xâm lược và cả dân tộc đang tiến hành cuộc kháng chiến.

#### **Hoạt động 4. Tổng kết.**

– GV yêu cầu HS nêu chủ đề và tóm tắt giá trị nội dung, nghệ thuật của tác phẩm.

– GV dựa vào phần *Ghi nhớ* để tổng kết. Nhấn mạnh thêm những đặc sắc về nghệ thuật truyện của Kim Lân ở truyện ngắn này.

Truyện *Làng* đã thể hiện chân thực và sinh động một tình cảm bền chặt và sâu sắc là tình yêu làng quê thống nhất với lòng yêu nước và tinh thần kháng chiến qua tâm trạng của nhân vật ông Hai – một người nông dân phải rời làng đi tản cư.

Tác phẩm thành công còn bởi nghệ thuật truyện ngắn của tác giả có nhiều nét đặc sắc :

+ Truyện xây dựng theo cốt truyện tâm lí. Tác giả đã sáng tạo tình huống truyện có tính căng thẳng, thử thách ở nội tâm nhân vật, từ đó bộc lộ đời sống bên trong, tình cảm và tư tưởng của nhân vật. Đặt vào trong thời điểm xuất hiện tác phẩm (hồi đầu kháng chiến chống Pháp), càng thấy giá trị của thành công này của Kim Lân.

+ Nghệ thuật miêu tả tâm lí nhân vật sâu sắc, tinh tế.

+ Ngôn ngữ nhân vật sinh động, giàu tính khẩu ngữ và thể hiện cá tính của từng nhân vật (cũng là ngôn ngữ nông dân nhưng lời nói của ông Hai và mẹ chủ nhà rất khác nhau).

+ Cách trần thuật của tác giả linh hoạt, tự nhiên, có nhiều chi tiết sinh hoạt, đời sống hàng ngày xen vào với mạch tâm trạng khiến cho truyện sinh động hơn.

#### **Hoạt động 5. Hướng dẫn luyện tập.**

*Bài tập 1.* HS có thể làm tại lớp bằng hình thức nói. GV gợi ý cho HS lựa chọn những đoạn diễn tả tâm lí nhân vật khá sinh động, như : đoạn tả ông Hai vừa nghe tin làng mình theo giặc, đoạn ông Hai ở lì trong buồng vừa lo lắng vừa đau đớn, buồn tủi, đoạn ông Hai trò chuyện với thằng con út.

*Bài tập 2.* HS tự làm ở nhà. GV có thể gợi cho HS tìm đọc những bài thơ, văn về tình quê hương. Ví dụ : những bài ca dao về tình cảm quê hương, bài thơ *Nhớ con sông quê hương* của Tế Hanh, những đoạn trong hồi kí tự truyện *Tuổi thơ im lặng* của Duy Khán (SGK *Ngữ văn 6*, tập hai)... Chú ý nét riêng của tình cảm quê hương trong truyện *Làng* ở hai điểm sau :

+ Tình yêu làng ở ông Hai trở thành niềm say mê, hãnh diện, thành thói quen khoe làng mình.